TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST.
Ngày 20/01/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Khuyến.

Ông Nguyễn Trung Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST - HS, ngày 03 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo Lâm Nhựt T, sinh năm 2000, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1970 (đã chết); anh, chị, em ruột có 03 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

***Bị hại*:** Anh Võ Tuấn A, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1968. Có mặt.

- Anh Lâm Nhựt D, sinh năm 1999. Vắng mặt không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

- Bà Dương Thị L, sinh năm 1953. Có mặt.
- Anh Võ Văn T, sinh năm 1971. Có mặt.
- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1975. Vắng mặt không lý do.
- Anh Trương Thanh V, sinh năm 1993. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một cây búa dài 32 cm, cán búa bằng gỗ dài 27cm, lưỡi búa bằng kim loại có bản rộng nhất là 06 cm, nhỏ nhất là 3,5cm, lưỡi búa sắc bén một bề và bị rỉ sét.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 15/7/2020, tại nhà bà Dương Thị L, ngụ ấp Lồ Ồ, xã H, huyện C, có tổ chức nhậu gồm có ông Lâm Văn Đ, anh Võ Tuấn A, anh Võ Văn T, anh Nguyễn Văn S và Trương Thanh V cùng tham gia. Trong lúc nhậu thì anh A có nhắc đến chuyện trước đây bị Lâm Nhựt D là con ông Đ đánh gây thương tích nhưng đến nay chưa bồi thường xong chi phí điều trị. Sau đó, ông Đ gọi điện cho bị can Lâm Nhựt T là em ruột của D nói lại vụ việc trên. Sau khi nghe điện thoại của ông Đ thì bị can T tức giận và nảy sinh ý định muốn gây thương tích cho anh A . Bị can T gọi điện kêu Lâm Nhựt D về nhà rồi T điều khiển xe mô tô biển số 84E1-141.90 chở D đến nhà bà L để tìm A nói chuyện. Trước khi đi, T có chuẩn bị một cây búa (*loại búa chẻ củi*) cất giấu trong lưng quần, trên đường đi đến nhà bà L bị can không nói cho D biết mục đích đến nhà bà L để làm gì và D cũng không biết T có giấu cây búa trong người.

Khi đến trước nhà bà L , T dựng xe cặp bờ sông, sau đó bị can T và D đi bộ qua cầu cây rồi cả hai cùng đi đến cửa nhà sau của bà L nhìn thấy anh A đang ngồi trên giường phía ngoài đánh bài cùng với anh T , anh S và anh V . T đi vào trong nhà đứng phía sau lưng bên phải của anh A cách khoảng 80 cm và hỏi "*anh D thiếu anh hai triệu tiền gì mà chưa đóng lời*", anh A trả lời "*mày muốn biết gì mày lên xã mày hỏi*". Liền lúc đó, T dùng tay phải kéo vạt áo lên, tay trái nắm lấy cây búa kéo ra khỏi lưng quần rồi đưa lên cao chém một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng bả vai phải của anh A gây thương tích. Vụ việc được mọi người can ngăn giật lấy cây búa trong tay của bị can T , sau đó bị can T và D bỏ xe mô tô tại hiện trường rồi cả hai chạy bộ về nhà. Sau khi sự việc xảy ra anh A được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C điều trị, đến ngày 20/7/2020 xuất viện, anh A làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với Lâm Nhựt T về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/20/TgT ngày 04/9/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh đối với Võ Tuấn A kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Tuấn A là 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng, có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra Quyết định thực nghiệm điều tra, đưa bị can T cùng người có liên quan đến hiện trường để tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của bị

can, bị hại phù hợp với nội dung diễn biến vụ án, lời khai người làm chứng, phù hợp với chiều hướng tác động, vị trí vết thương trên người của bị hại.

Đối với Lâm Nhựt D , ngay từ đầu không bàn bạc, không biết bị can T chở đến nhà bà L để làm gì và cũng không tham gia vào việc đánh anh Võ Tuấn A nên không đề cặp xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 cây búa dài 32 cm, cán búa bằng gỗ dài 27 cm, lưỡi búa bằng kim loại có bản rộng nhất là 06 cm, nhỏ nhất là 3,5cm, lưỡi búa sắc bén một bề và bị rỉ sét.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Tuấn A yêu cầu bị can T bồi thường các khoản gồm: Chi phí điều trị, tiền ngày công không lao động của người bệnh, người nuôi bệnh và tiền tổn về thất tinh thần tổng cộng là 23.900.000 đồng. Bị can đã tác động cha ruột ông Lâm Văn Đ khắc phục hậu quả cho bị hại được 3.000.000 đồng, số tiền còn lại 20.900.000 đồng, bị hại yêu cầu bị can tiếp tục bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS, ngày 01/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Lâm Nhựt T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Nhựt T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2020, tại nhà bà Dương Thị L , ngụ ấp Lồ Ồ, xã H , huyện C , tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi dùng tay trái cầm cây búa, loại búa chẽ củi chém một cái từ trên xuống trúng vào vùng bả vai phải của Võ Tuấn A gây thương tích, với tỷ lệ thương tật qua giám định là 01%. Bị cáo thống nhất bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/20/TgT, ngày 04/9/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại anh Võ Tuấn A trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2020, anh đang ngồi trên giường phía ngoài đánh bài cùng với anh T , anh S và anh V tại nhà bà Dương Thị L , ngụ ấp L , xã H , lúc này bị cáo đi vào trong nhà đứng phía sau lưng anh cách khoảng 80 cm và hỏi "*anh D thiếu anh hai triệu tiền gì mà chưa đóng lời*", tôi trả lời "*mày muốn biết gì mày lên xã mày hỏi*". Liền lúc này bị cáo tay cầm cây búa chém trúng vào vùng bả vai phải của anh gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 01%. Giữa anh và bị cáo từ trước đến nay không quen biết nhau, không có mâu thuẫn trước đó và anh cũng không có lỗi gì đối với bị cáo. Tại phiên tòa anh vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu xử theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 20.900.000 đồng, ngoài ra anh không yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa bị cáo Lâm Nhựt T đồng ý bồi thường số tiền 20.900.000 đồng cho anh A .

Tại phiên tòa ông Lâm Văn Đ , trình bày: Bị cáo và D là con ruột của ông, tại bàn nhậu nhà bà Dương Thị L , ngụ ấp L , xã H , do An có nói chuyện D đánh A đến nay chưa bồi thường xong tiền thuốc, nên từ đó ông mới điện thoại nói cho bị cáo biết để hỏi D nợ tiền gì, việc T cầm búa tìm A để chém ông hoàn toàn không biết, khi sự việc xảy ra thì ông mới hay và thấy bị cáo có lỗi với A . Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có tác

động ông bồi thường cho A được 3.000.000 đồng và ông chấp nhận bồi thường số tiền này không yêu cầu bị cáo trả lại, số tiền còn lại 20.900.000 đồng bị cáo là người có trách nhiệm bồi thường cho bị hại. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Nhựt T phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh A yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 20.900.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lâm Nhựt T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã cầm cây búa dài 32 cm, cán búa bằng gỗ dài 27cm, lưỡi búa bằng kim loại có bản rộng nhất là 06 cm, nhỏ nhất là 3,5cm, lưỡi búa sắc bén một bề và bị rỉ sét, chém một cái từ trên xuống trúng vào vùng bả vai phải của Võ Tuấn A gây thương tích, với tỷ lệ thương tật là 01 %. Bị cáo có lỗi bị hại, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Nhựt T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 15/7/2020, tại nhà bà Dương Thị L, ngụ ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh có tổ chức nhậu gồm có ông Lâm Văn Đ, anh Võ Tuấn A, anh Võ Văn T, anh Nguyễn Văn S và Trương Thanh V cùng tham gia. Trong lúc nhậu, anh A có nhắc đến chuyện Lâm Nhựt D là con ông Đ đánh anh gây thương tích nhưng đến nay chưa bồi thường xong chi phí điều trị. Sau đó, ông Đ gọi điện cho bị cáo là em của D nói về vụ việc trên, sau khi nghe điện thoại của ông Đ, bị cáo tức giận và nảy sinh ý định muốn gây thương tích cho anh A.

Bị cáo gọi điện kêu D về nhà rồi điều khiển xe mô tô biển số 84E1-141.90 chở D đến nhà bà L để tìm anh A nói chuyện, khi đi bị cáo có đem theo một cây búa (*loại búa chẻ củi*) cất giấu trong lưng quần, khi đến trước nhà bà L, bị cáo dựng xe cặp bờ sông, sau đó bị cáo và D đi bộ qua cầu cây, rồi cả hai đi đến cửa nhà sau của bà L nhìn thấy A đang ngồi trên giường phía ngoài đánh bài cùng với anh T, anh S và anh V. Bị cáo đi vào trong nhà đứng phía sau lưng bên phải của A cách khoảng 80 cm và hỏi "*anh D thiếu anh hai triệu tiền gì mà chưa đóng lời*", A trả lời "*mày muốn biết gì mày lên xã mày hỏi*". Liền lúc đó, bị cáo dùng tay phải kéo vạt áo lên, tay trái nắm lấy cây búa (*là*

hung khí nguy hiểm) kéo ra khỏi lưng quần rồi đưa lên cao chém một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng bả vai phải của anh A gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 01%.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Nhựt T phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này do xuất phát từ việc ông Đ gọi điện thoại báo cho bị cáo biết là A nói D còn thiếu tiền chi phí điều trị chưa trả hết, bị cáo nghe nhưng không kiềm chế được hành vi của mình, muốn gây thương tích cho anh A nên bị cáo đã cầm búa chẽ củi có lưỡi sắc bén chém anh A trúng vào vùng bả vai phải gây thương tích với tỷ lệ thương tật qua giám định là 01%, nguyên nhân, hậu quả đã được xác định. Từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, giữa anh A và bị cáo không quen biết nhau từ trước, không có mâu thuẫn gì, anh A không có lỗi gì với bị cáo vậy mà bị cáo lại ngang nhiên cố ý cầm búa chém anh A gây thương tích, đây là hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- *Về các tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về các tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động ông Đ là cha ruột khắc phục bồi thường một phần thiệt hại về sức khỏe của bị hại; người thân của bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Võ Tuấn A yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí gồm:

- Chi phí tiền viện phí 2.000.000 đồng,

- Chi phí mất thu nhập của anh A trong thời gian nằm viện, sau khi ra viện tiếp tục nghỉ để phục hồi sức khỏe là 15 ngày, trước khi bị thương tích, anh A làm nghề thợ xây dựng, có thu nhập là 400.000 đồng/ ngày x 15 ngày = 6.000.000 đồng.

- Chi phí mất thu nhập của người nuôi anh An trong thời gian nằm viện là 05 ngày x 200.000đồng/ngày = 1.000.000 đồng

- Về khoản tiền tổn thất về tinh thần: Anh A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.900.000 đồng.

Tổng cộng các khoản chi phí là 23.900.000, cấn trừ 3.000.000 đồng (*do gia đình bị cáo đã tạm ứng bồi thường*), còn lại 20.900.000 đồng anh A yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho anh A. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một cây búa dài 32 cm, cán búa bằng gỗ dài 27cm, lưỡi búa bằng kim loại có bản rộng nhất là 06 cm, nhỏ nhất là 3,5cm, lưỡi búa sắc bén một bề và bị rỉ sét. Đây là hung khí bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Nhựt T có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

[5]. Xét lời trình bày luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Nhựt T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Nhựt T 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo Lâm Nhựt T chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lâm Nhựt T bồi thường cho anh Võ Tuấn A số tiền là 20.900.000 đồng (*Hai mươi triệu, chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một cây búa dài 32 cm, cán búa bằng gỗ dài 27cm, lưỡi búa bằng kim loại có bản rộng nhất là 06 cm, nhỏ nhất là 3,5cm, lưỡi búa sắc bén một bề và bị rỉ sét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Nhựt T nộp 200.000 đồng án phí.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Nhựt T nộp 1.045.000 đồng án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm